

Tên:

Lớp:

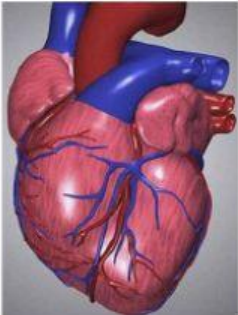
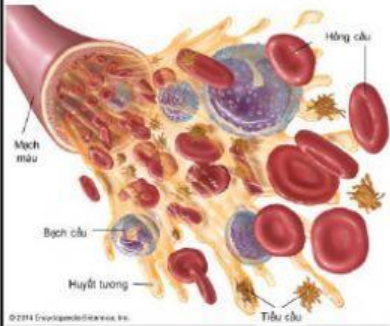
PHIẾU HỌC TẬP

BÀI 18,19 TUẦN HOÀN MÁU

I. CẤU TẠO VÀ CHỨC NĂNG CỦA HỆ TUẦN HOÀN



1. Từ bảng từ khóa, hãy kéo thả các nội dung tương ứng để hoàn thành cấu tạo và chức năng của hệ tuần hoàn.
2. Điền vào chỗ trống để kết luận chức năng hệ tuần hoàn

			
Cấu tạo			
Thành phần	Gồm	Gồm hoặc	Gồm
Chức năng			

Bảng từ khóa

Tim	Máu	Tâm thất	Hệ thống mao mạch	Dịch tuần hoàn
Hệ thống động mạch		Tâm nhĩ	Hệ thống tĩnh mạch	Hệ mạch
Hỗn hợp máu – dịch mô		Vận chuyển các chất	Hút – đẩy dịch tuần hoàn	Vận chuyển dịch tuần hoàn

Chức năng chung của hệ tuần hoàn: _____ các chất từ bộ phận này đến bộ phận khác để _____ cho các _____ của cơ thể.

II. CÁC DẠNG HỆ TUẦN HOÀN



1. Kéo thả các loài động vật sau vào ô đại diện dạng hệ tuần hoàn tương ứng.
2. Chọn ý phù hợp để hoàn thành bảng phân biệt các dạng hệ tuần hoàn.



Ếch



Sán



Rươi



Trùng biến hình



Rắn



Cánh cụt



Ốc sên



Bướm



Sứa



Cá mập

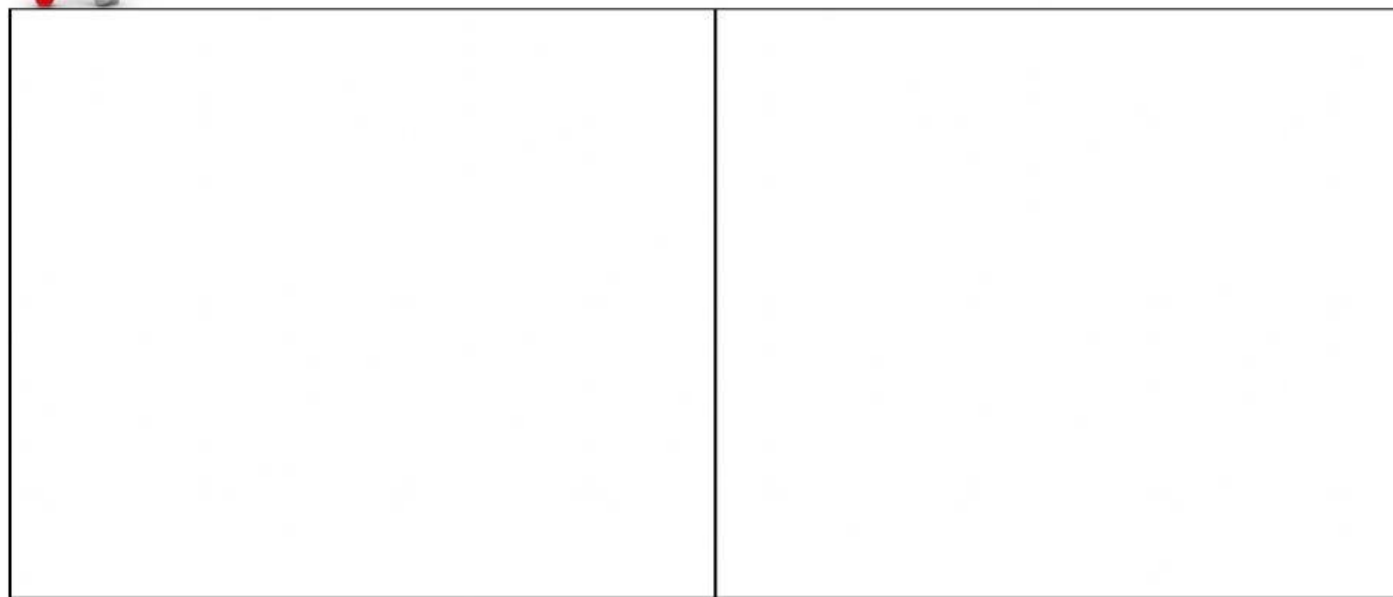
	Chưa có hệ tuần hoàn	Hệ tuần hoàn hở	Hệ tuần hoàn kín	
			Hệ tuần hoàn đơn	Hệ tuần hoàn kép
Đại diện				
Đặc điểm hệ mạch		→	→	→
Số vòng tuần hoàn				
Số ngăn tim				
Trao đổi chất		Máu TĐC với tế bào	Máu TĐC với tế bào	Máu TĐC với tế bào
Tốc độ máu ở mạch				
Áp lực máu ở mạch				

Chú thích từ viết tắt: Động mạch (ĐM), Tĩnh mạch (TM), Mao mạch (MM), Trao đổi chất (TĐC)

III. HOẠT ĐỘNG CỦA TIM

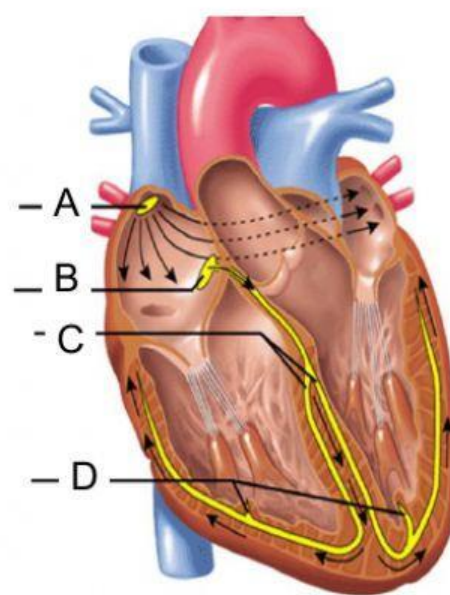


Nghiên cứu tài liệu và video 1,2 để hoàn thành chú thích hình 1.

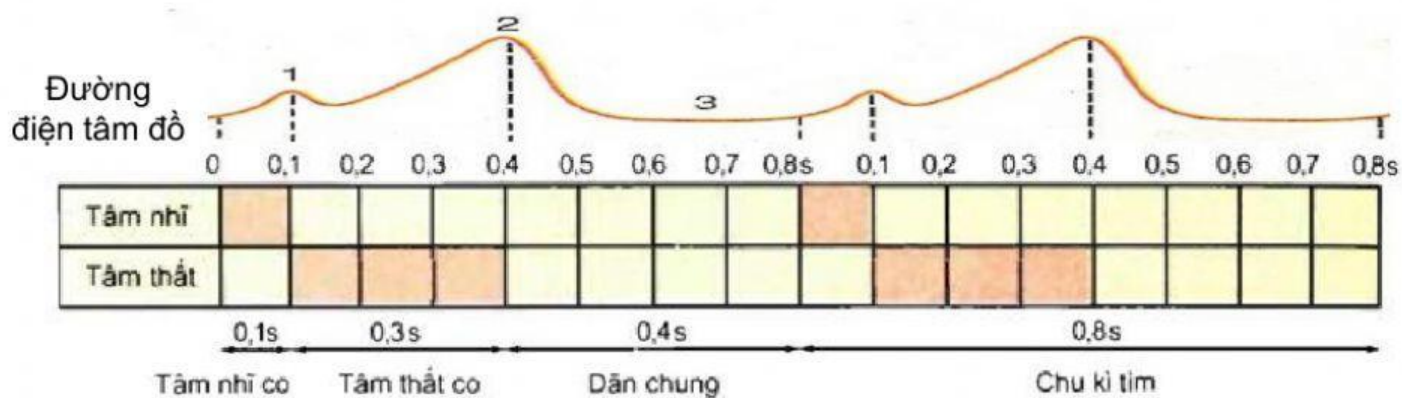


Video 1. Thí nghiệm chứng minh tính tự động của tim

Video 2. Tính tự động của tim



Hình 1. Hệ dẫn truyền tim (b) và hoạt động của hệ dẫn truyền tim (a)



Hình 2. Chu kì hoạt động của tim



Nghiên cứu hình 2 rồi điền vào chỗ trống để hoàn thành các nhận định sau.

Chu kì hoạt động của tim là ____ lần ____ và ____ của tim. Chu kì tim bắt đầu từ pha ____, sau đó là pha ____ và cuối cùng là pha ____.

VD: Ở người, thời gian của pha co tâm nhĩ là __ giây, pha co tâm thất là __ giây, pha dẫn chung là __ giây. => Nhịp tim trung bình của con người là ____ lần/phút.

=>Hoạt động của tim trong suốt đời sống sinh vật là _____



Nghiên cứu bảng 1, xác định mối liên hệ giữa khối lượng và nhịp tim.

=> Khối lượng cơ thể và nhịp tim _____ với nhau.

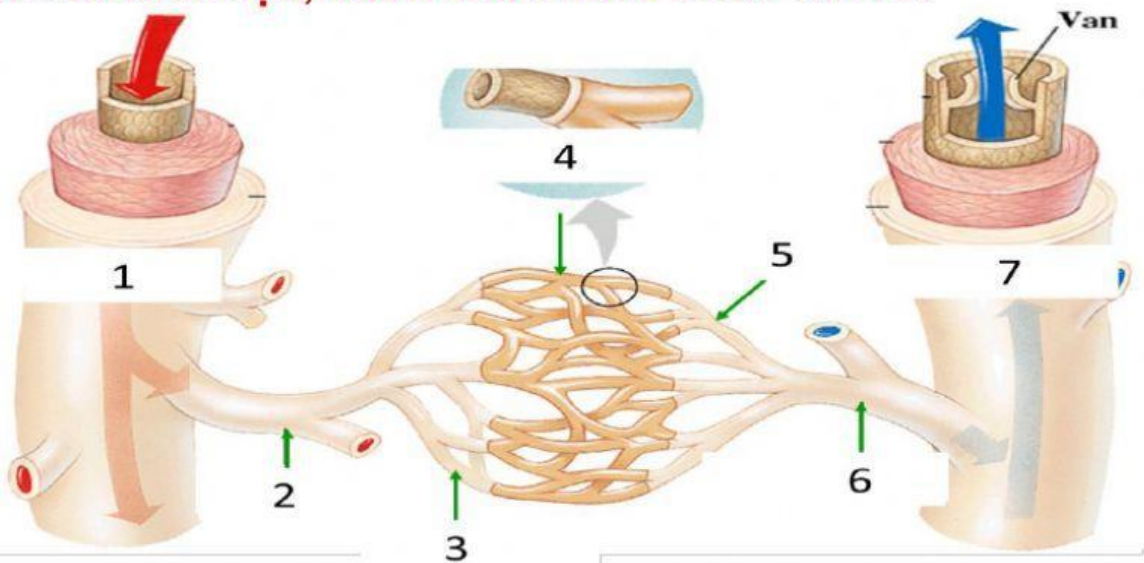
Loài	Nhịp tim/phút
Voi	25 - 40
Trâu	40 - 50
Bò	50 - 70
Lợn	60 - 90
Mèo	110 - 130
Chuột	720 - 780

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ MẠCH



Nghiên cứu tài liệu, hoàn thành chú thích hình 3.

ĐM chủ
ĐM nhánh
Tiểu ĐM
TM chủ
Tiểu TM
TM nhánh
Mao mạch



Hình 3. Cấu tạo của hệ mạch
(Chú thích: ĐM: Động mạch; TM: Tĩnh mạch)

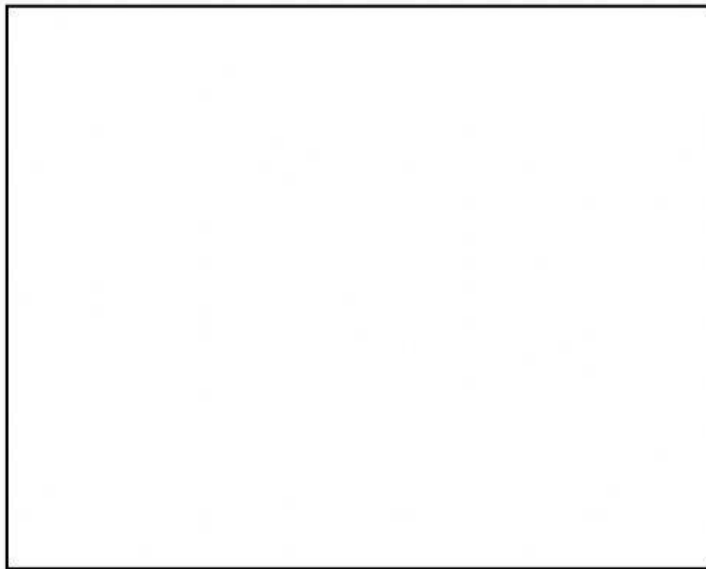


Nghiên cứu tài liệu và quan sát hình 4 sau đó hoàn thành các nhận định sau.

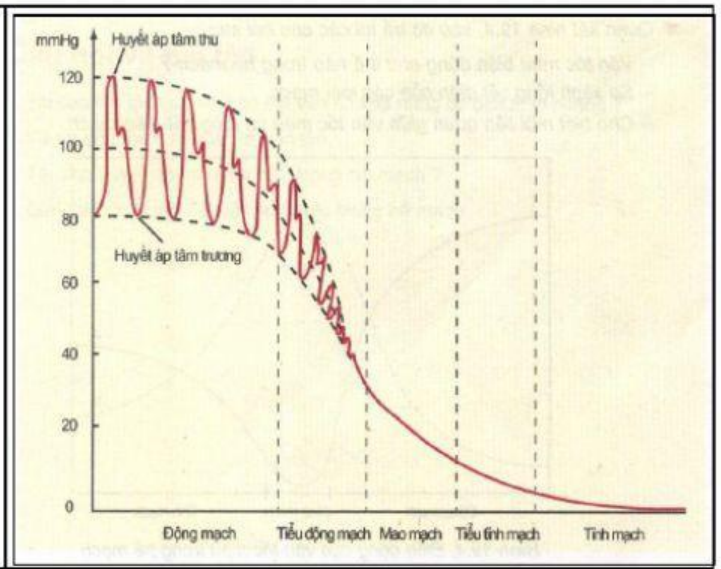
- Huyết áp là _____ tác dụng lên _____.
- Huyết áp _____ ứng với lúc tim co và huyết áp _____ ứng với lúc tim giãn.

Trong hệ mạch, thứ tự giảm dần của giá trị đo huyết áp là:

_____ > _____ > _____



Video 3. Kiến thức về huyết áp

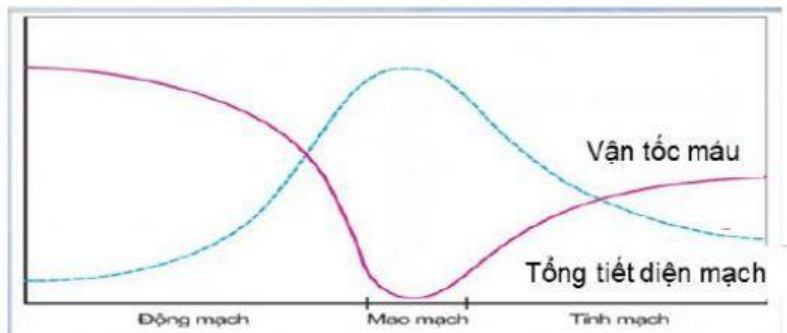


Hình 4. Biến động HA trong hệ mạch



Nghiên cứu hình 5 và trả lời câu hỏi.

- Vận tốc máu và tổng tiết diện mạch _____ với nhau.
- Trong hệ mạch, máu chảy với vận tốc thấp nhất trong _____.



Hình 5. Biến động vận tốc máu trong hệ mạch

* LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG (không tính điểm tự động)



Giữa người, cá, châu chấu và trùng đế giày, loài nào có hiệu quả trao đổi chất cao hơn? Vì sao?



Huyết áp thường được đo ở vị trí nào? Vì sao?



Tại sao cơ thể bị mất máu thì huyết áp giảm còn khi ăn mặn thì huyết áp tăng?

Tài liệu tham khảo thêm

Video: Tác nghẽn mạch máu triệu chứng và cách phòng ngừa

Video: Khám phá mạch máu

HS để lại tài liệu tham khảo mà HS đã sưu tầm được tại đây